

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành quy định phân công cơ quan thuế quản lý
đối với người nộp thuế**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2845/QĐ-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy định phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2.

1. Cục Thuế có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quyết định này; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện việc cấp mã số doanh nghiệp tự động theo quy định tại Quyết định này tạo thuận lợi cho doanh nghiệp; hướng dẫn các Chi cục Thuế, người nộp thuế thực hiện đảm bảo việc phân cấp quản lý được thống nhất, chặt chẽ, công khai, hiệu quả, tránh chồng chéo và phù hợp với yêu cầu của công tác quản lý thuế.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư đồng thời với việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, có trách nhiệm thông báo cho doanh nghiệp biết cơ quan được phân công quản lý thu thuế.

3. Kho bạc Nhà nước phối hợp với cơ quan thuế, cơ quan hải quan trên địa bàn hạch toán thu ngân sách nhà nước theo đúng địa bàn phân cấp quản lý người nộp thuế.

4. Sở Tài chính phối hợp với Cục Thuế tính toán, xác định tỷ lệ điều tiết của các khoản thu phân chia cho các cấp ngân sách khi phân bổ dự toán ngân sách hàng năm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2182/QĐ-UBND ngày 29 tháng 10 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc phân cấp quản lý thu thuế.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế; Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chi Cục trưởng Chi cục Hải quan Đà Lạt; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /-

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Yên

QUY ĐỊNH

Phân công cơ quan thuế quản lý đối với người nộp thuế
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1064 /QĐ-UBND ngày 14/5/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

I. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này hướng dẫn việc phân công cơ quan thuế quản lý đối với trường hợp: Người nộp thuế mới thành lập; đăng ký thuế mới; tổ chức lại hoạt động, thay đổi địa chỉ trụ sở (dẫn đến thay đổi cơ quan thuế quản lý) theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành.

II. Phân công cơ quan thuế quản lý

1. Người nộp thuế do Cục Thuế quản lý

a) Đối với doanh nghiệp:

- Doanh nghiệp có vốn nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.
- Doanh nghiệp dự án hoặc doanh nghiệp trực tiếp thực hiện dự án (trường hợp không thành lập doanh nghiệp dự án) BOT, BTO, BT, BOO, BLT, BTL, O&M theo quy định của pháp luật về đầu tư.

- Doanh nghiệp khác có quy mô vốn điều lệ trên hồ sơ đăng ký doanh nghiệp từ 15 tỷ đồng trở lên (trường hợp không đăng ký vốn điều lệ thì căn cứ vào vốn đầu tư) và doanh nghiệp khác thuộc các trường hợp:

+ Doanh nghiệp có các chi nhánh, đơn vị phụ thuộc hoạt động trên nhiều địa bàn trong và ngoài tỉnh;

+ Doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh chính thuộc ngành, nghề kinh doanh như: sản xuất thủy điện, bưu chính, viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng (trừ các quỹ tín dụng nhân dân), chứng khoán, kế toán, kiểm toán, kinh doanh bất động sản, khai thác khoáng sản, sản xuất các mặt hàng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và ngành nghề khác theo yêu cầu quản lý của ngành, địa phương;

+ Doanh nghiệp thành lập và hoạt động trong các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao thuộc cơ quan cấp trung ương và cấp tỉnh quản lý;

+ Doanh nghiệp có hoạt động xuất khẩu thường xuyên thuộc đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng;

+ Doanh nghiệp có quan hệ liên kết, quan hệ với một trong các thành viên góp vốn với doanh nghiệp theo quy định của giao dịch kinh doanh giữa các bên có liên kết đang do Cục Thuế quản lý trực tiếp.

b) Đối với người nộp thuế là tổ chức:

- Tổ chức có hoạt động sản xuất kinh doanh do cơ quan Trung ương và cấp tỉnh thành lập;

- Chủ dự án ODA, Văn phòng đại diện nhà tài trợ dự án ODA, Nhà thầu nước ngoài thực hiện dự án ODA;

- Nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài đăng ký nộp thuế trực tiếp với cơ quan thuế;

- Tổ chức chi trả thu nhập khấu trừ nộp thuế thu nhập cá nhân hoặc chi phát sinh hoàn thuế, gồm: cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác ở Trung ương; cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan khác ở cấp tỉnh; cơ quan đại diện ngoại giao; cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam; cơ quan lãnh sự; văn phòng đại diện của các tổ chức nước ngoài.

c) Đối với cá nhân:

- Cá nhân nước ngoài sử dụng tiền viện trợ nhân đạo, viện trợ không hoàn lại của nước ngoài mua hàng hóa, dịch vụ có thuế giá trị gia tăng ở Việt Nam để viện trợ không hoàn lại, viện trợ nhân đạo;

- Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công do các tổ chức quốc tế, Đại sứ quán, Lãnh sự quán tại Việt Nam trả nhưng tổ chức này chưa thực hiện khấu trừ thuế;

- Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công do các tổ chức, cá nhân trả từ nước ngoài (trường hợp cá nhân không làm việc tại Việt Nam);

- Chuyên gia nước ngoài thực hiện chương trình dự án ODA; chương trình dự án viện trợ phi chính phủ nước ngoài thuộc diện được miễn thuế thu nhập cá nhân;

- Người Việt Nam làm việc cho văn phòng đại diện của các tổ chức Quốc tế thuộc hệ thống Liên hợp quốc tại Việt Nam thuộc diện được miễn thuế thu nhập cá nhân.

2. Người nộp thuế do Chi cục Thuế quản lý

Chi cục Thuế các huyện, thành phố quản lý trực tiếp các đối tượng nộp thuế còn lại sau khi trừ các đối tượng nộp thuế do Cục Thuế quản lý theo quy định tại Quyết định này; cụ thể:

- Quản lý thu thuế đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh xây dựng, lắp đặt văng lai trên địa bàn huyện, thành phố;

- Các đơn vị được thu và nộp ngân sách nhà nước các khoản phí, lệ phí (trừ lệ phí môn bài) theo quy định của Luật Phí và lệ phí; các loại phí, lệ phí do các cơ quan cấp xã, phường, thị trấn và cấp huyện, thành phố quản lý thu;

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; thuế sử dụng đất nông nghiệp; lệ phí trước bạ; thu tiền sử dụng đất và tiền bán nhà thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn; tiền thuê đất của các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân trong nước trên địa bàn huyện, thành phố.

3. Các trường hợp khác

a) Người nộp thuế là chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc của tổ chức thì phân công cơ quan thuế quản lý theo cấp của cơ quan thuế quản lý của doanh nghiệp, tổ chức.

b) Người nộp thuế đang hoạt động đã được phân công cơ quan thuế (Cục Thuế hoặc Chi cục Thuế) quản lý trước thời điểm ban hành Quyết định này tiếp tục thực hiện như đã phân công.

c) Trường hợp người nộp thuế đã được cấp mã số doanh nghiệp hoặc mã số thuế và phân công cơ quan thuế quản lý trực tiếp theo hướng dẫn tại Quy định này nhưng sau đó có hoạt động xuất khẩu thường xuyên thuộc đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng; hoặc doanh nghiệp có quan hệ liên kết với doanh nghiệp đang do Cục Thuế quản lý trực tiếp; hoặc doanh nghiệp có nhiều chi nhánh, phát sinh hoạt động sản xuất kinh doanh trên nhiều địa bàn kê khai tập trung tại trụ sở chính; hoặc thực hiện dự án đầu tư vốn từ 15 tỷ đồng trở lên; hoặc có sự thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh/ Giấy phép Đầu tư;... Căn cứ thông tin quản lý thuế, đăng ký kinh doanh, Cục Thuế thực hiện phân công cơ quan thuế quản lý trực tiếp đối với người nộp thuế theo yêu cầu của công tác quản lý thuế và thông báo cho người nộp thuế biết và thực hiện./-

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Yên